

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân,  
Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của  
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 35-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban  
Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2022 - 2026;*

*Xét Tờ trình số 3068/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc thông qua biên chế công chức trong cơ quan của Hội  
đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2023;  
Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận  
của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2023: **2.057** biên chế, cụ thể như sau:

- Cấp tỉnh: 1.124 biên chế;
- Cấp huyện: 927 biên chế;
- Biên chế thu hồi sau sáp nhập đơn vị hành chính: 06 biên chế.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**

Phụ lục

**TẠM GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Biên chế giao năm 2023</b>	<b>Ghi chú</b>
1	2	3	4
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2,057</b>	
<b>I</b>	<b>SỞ, NGÀNH</b>	<b>1,124</b>	
1	Sở Nội vụ	<b>59</b>	
2	Sở Tư pháp	<b>29</b>	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	<b>42</b>	
4	Sở Tài chính	<b>57</b>	
5	Sở Công Thương	<b>45</b>	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<b>282</b>	
7	Sở Giao thông vận tải	<b>46</b>	
8	Sở Xây dựng	<b>39</b>	
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	<b>49</b>	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	<b>25</b>	
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<b>50</b>	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<b>39</b>	
13	Sở Khoa học và Công nghệ	<b>32</b>	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	<b>51</b>	
15	Sở Y tế	<b>65</b>	
16	Thanh tra tỉnh	<b>29</b>	
17	Sở Ngoại vụ	<b>27</b>	
18	Ban Dân tộc	<b>22</b>	
19	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	<b>39</b>	
20	Văn phòng UBND tỉnh	<b>61</b>	
21	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	<b>36</b>	

<b>TT</b>	<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Biên chế giao năm 2023</b>	<b>Ghi chú</b>
1	2	3	4
<b>II</b>	<b>HUYỆN, THÀNH PHỐ</b>	<b>927</b>	
1	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm	<b>83</b>	
2	Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc	<b>83</b>	
3	Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng	<b>117</b>	
4	Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang	<b>81</b>	
5	Ủy ban nhân dân huyện Hòa An	<b>87</b>	
6	Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình	<b>82</b>	
7	Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa	<b>109</b>	
8	Ủy ban nhân dân huyện Thạch An	<b>82</b>	
9	Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh	<b>113</b>	
10	Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng	<b>90</b>	
<b>III</b>	<b>BIÊN CHẾ THU HỒI SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH</b>	<b>6</b>	